TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 19 - 02 -2020
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Xuân

2. Ông Trần Như Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiếu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái *tham gia phiên toà:* Ông Lương Xuân Toản - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 335/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị Q, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lý Văn T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn K, xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đặng Thị Q trình bầy: Đầu năm 2004 chị và anh Lý Văn T tổ chức lễ cưới và về chung sống với nhau từ đó, ngày 15/7/2009 thì chị và anh T đến Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái đăng ký kết hôn, việc kết hôn do hai bên hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu. Vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T nghi ngờ chị có quan hệ ngoại tình, từ đó nhiều lần anh T chửi bới, đánh đập chị. Nay chị Q xác định tình cảm vợ chồng không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị và anh T có 02 người con là Lý Thị V, sinh ngày 10/12/2005 và Lý Thị T, sinh ngày 28/8/2009. Nay vợ chồng ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 người con và đề nghị Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các cháu, nếu các cháu đều ở với chị thì chị nuôi và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 17/12/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn là anh Lý Văn T trình bầy: Anh với chị Đặng Thị Q tổ chức lễ cưới vào đầu năm 2004 và về chung sống với nhau từ sau khi tổ chức lễ cưới. Ngày 15/7/2009 anh và chị Q đến Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái đăng ký kết hôn, việc kết hôn do hai bên hoàn toàn tự nguyện, có tìm hiểu. Trong quá trình chung sống, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì chị Q đi làm thuê ở Hà Nội và anh có nghi ngờ chị Q có quan hệ ngoại tình với người đàn ông khác, dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, anh đã nhắc nhở và khuyên bảo nhiều lần nhưng chị Q không nghe. Vì vậy, nhiều lần anh đã chửi, đánh chị Q, khoảng 3 - 4 năm trở lại đây vợ chồng sống không có tình cảm với nhau. Nay chị Q xin ly hôn anh không đồng ý và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con cái.

Về con chung: Anh và chị Q có 02 người con là Lý Thị V, sinh ngày 10/12/2005 và Lý Thị T, sinh ngày 28/8/2009. Nếu ly hôn đặt ra, việc nuôi con giải quyết theo nguyện vọng của các cháu.

Về tài sản và nợ chung của vợ chồng: Anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần thực hiện nguyên tắc xét xử độc lập, chỉ tuân theo pháp luật.

- Nguyên đơn và bị đơn đã tuân thủ đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và đã thực hiện đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giải quyết cho chị Q được ly hôn anh T và giao hai người con là Lý Thị T và Lý Thị V cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con, không ai được ngăn cản anh T thực hiện quyền này.

- Chị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, thẩm tra tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Đặng Thị Q yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lý Văn T và yêu cầu giải quyết việc nuôi con khi ly hôn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị Đặng Thị Q và anh Lý Văn T đăng ký kết hôn ngày 15 tháng 7 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Yên Bái trên cơ sở tự nguyện, tại thời điểm kết hôn chị Q, anh T đều đủ điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận, đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh T nghi ngờ chị Q không chung thủy dẫn đến nhiều lần anh T chửi, đánh chị Q, sự việc kéo dài đã nhiều năm. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị Q vẫn một mực xin ly hôn, tại phiên tòa anh T cũng thừa nhận khoảng 3 - 4 năm trở lại đây vợ chồng sống không có tình cảm. Như vậy, tình trạng hôn nhân giữa chị Q và anh T đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Q đối với anh T và xử cho chị Q được ly hôn anh T.

Về con chung: Chị Q và anh T có 02 người con là Lý Thị V, sinh ngày 10 tháng 12 năm 2005 và Lý Thị T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2009. Nay vợ chồng ly hôn, chị Q có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai người con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con, còn anh T đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của các con. Tòa án đã tiến hành hỏi ý kiến nguyện vọng của các con thì cả hai người con đều có nguyện vọng mong muốn được ở với chị Q. Vì vậy, giao cả hai người con cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Q không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con nên anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Q và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 56, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết

số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Xử cho chị Đặng Thị Q được ly hôn anh Lý Văn T.

2. Về nuôi con chung:

Giao cháu Lý Thị V, sinh ngày 25 tháng 10 năm 2005 và cháu Lý Thị T, sinh ngày 28 tháng 8 năm 2009 cho chị Đặng Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Lý Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí: Chị Đặng Thị Q phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0003383 ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, chị Q đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4.Về quyền kháng cáo:

Chị Đặng Thị Q và anh Lý Văn T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- Chi cục THADS huyện Văn Yên;
- UBND xã An Bình, huyện Văn Yên
- Chị Quyền;
- Anh Tâm;
- Lưu hồ sơ vụ án, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Việt Hà